

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 38/2019/TLST- KDTM ngày 20 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn: NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM (Ngân hàng No&PTNT Việt Nam);**

Địa chỉ: Số 2, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Hữu Thả - Giám Đốc NHNo và PTNT Việt Nam Chi Nhánh Hòa Lạc Hà Nội I;

Theo Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014.

***Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Tt, thành phố H.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Cán Thị T, sinh năm 1957;

- Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện Tt, thành phố H.

- Bà Lê Thị D1, sinh năm 1958;

- Ông Phùng Đức V, sinh năm 1958;
- Anh Phùng Đức H, sinh năm 1992;
- Anh Phùng Đức N, sinh năm 1983;
- Chị Trần Thị N1, sinh năm 1988;
- Cháu Phùng Đức M, sinh năm 2015;

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện Tt, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của cháu M: Anh N và chị N1 (là bố mẹ đẻ của cháu M).

Anh N và chị N1 ủy quyền cho ông V theo theo giấy ủy quyền ngày 19/7/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu H có trách nhiệm trả Ngân hàng No&PTNT Việt Nam số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 201300937/HĐTD ngày 27/4/2013, Hợp đồng tín dụng số 2215LAV201100248/HĐTD ngày 15/4/2011 và Phụ lục HĐTD số 91/PLHĐ ngày 01/8/2012 tính đến ngày 18/7/2019 gồm:

Nợ gốc:	1.268.200.000đồng
Nợ lãi:	1.076.546.242đồng
Tổng:	2.344.746.242đồng

Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm bốn mươi hai đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu H tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 19/7/2019 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số 201300937/HĐTD ngày 27/4/2013, Hợp đồng tín dụng số 2215LAV201100248/HĐTD ngày 15/4/2011 và Phụ lục HĐTD số 91/PLHĐ ngày 01/8/2012. Trường hợp Ngân hàng No&PTNT Việt Nam có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất bà Nguyễn Thị Thu H phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Thu H không trả hết nợ hoặc bên thế chấp không tự nguyện bàn giao tài sản bảo đảm thì Ngân hàng No&PTNT Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm đã thế chấp là:

Tài sản 1: Toàn bộ quyền sử dụng 180m² đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 26, tờ bản đồ số 11, tại địa chỉ: Thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH809550, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.01678/QSDĐ/836/QĐ-UB do UBND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội cấp ngày 17/4/2008 cấp cho bà Cấn Thị Tân. Hợp đồng thế chấp số công chứng 467.2011/HĐTC quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ký tại Văn phòng công chứng Toàn Tâm thành phố Hà Nội ngày 24/12/2011. Tài sản thế chấp nêu trên

được đăng ký tại Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) ngày 26/12/2011.

Tài sản 2: Toàn bộ quyền sử dụng 374m² đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 141, tờ bản đồ số 06, tại địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Tt, thành phố H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T137036 sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00416/QSDĐ/1230/QĐ-UBH do UBND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội cấp ngày 01/10/2002 cấp cho hộ bà Lê Thị Dung. Hợp đồng thế chấp số 05/HĐTCTSBT3 ngày 29/3/2011 số chứng thực 49 quyền số 01 TP/CC-STC/HĐGD của UBND xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội ngày 06/4/2011. Tài sản thế chấp nêu trên được đăng ký tại Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) ngày 07/4/2011.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng No&PTNT Việt Nam thì bà Nguyễn Thị Thu H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng No&PTNT Việt Nam cho đến khi tất toán khoản vay.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 33.447.462đồng (*Ba mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi hai đồng*). Hoàn trả Ngân hàng No&PTNT Việt Nam số tiền 39.173.000đồng (*Ba mươi chín triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2014/06680 ngày 20/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy